

Họ và tên:

Lớp:

TOÁN

Tự học cuối tuần 6



Bài 1: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

$7\text{ha} = \quad \text{m}^2$

$16\text{ha} = \quad \text{m}^2$

$1\text{km}^2 = \quad \text{ha}$

$40\text{km}^2 = \quad \text{ha}$

$40\,000\text{m}^2 = \quad \text{ha}$

$\frac{1}{10}\text{ha} = \quad \text{m}^2$

$\frac{1}{4}\text{ha} = \quad \text{m}^2$

$\frac{2}{5}\text{km}^2 = \quad \text{ha}$

$2600\text{ha} = \quad \text{km}^2$



Bài 2: Đúng ghi Đ, sai ghi S:

$54\text{km}^2 < 540\text{ha}$ ☐

$71\text{ha} > 80\,000\text{m}^2$ ☐

$5\text{m}^2 8\text{dm}^2 = 5\frac{8}{10}\text{m}^2$ ☐

Bài 3: Điền dấu $>$, $<$, $=$

$4\text{cm } 7\text{mm}$ ☐ 407mm

$5\text{ tạ } 9\text{ kg}$ ☐ 59 kg

$2\text{m}^2 15\text{dm}^2$ ☐ $2\frac{15}{100}\text{m}^2$

Bài 4: Một thửa ruộng hình chữ nhật có chiều dài 60m, chiều rộng kém chiều dài 20m.

a) Tính diện tích thửa ruộng

b) Trên thửa ruộng ấy, người ta trồng lúa. Cứ 100m^2 thì thu hoạch được 800 kg lúa. Hỏi cả thửa ruộng thu hoạch được bao nhiêu tạ lúa?

Bài giải

a)

b)